TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **33** /2019/QĐST- HNGĐ	*Bến Tre, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 485/2018/TLST- HNGĐ ngày 20/12/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1969

Địa chỉ:, phường 8, thành phố B, tỉnh T.

Bị đơn:Chị Phan Thị Nhật T, sinh năm 1976

Địa chỉ: khu phố U, phường 8, thành phố B, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

1. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hôn nhân: anh Nguyễn Hữu C và chị Phan Thị Nhật T thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: anh chị có 4 con chung:

- Nguyễn Thái Hoàng G sinh năm 1993; Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1998 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

- Nguyễn Thị Phúc H sinh ngày 07/01/2008; Nguyễn Thái Trọng Nh, sinh ngày 06/11/2017. Sau khi ly hôn Phúc H và Trọng Nh tiếp tục sống với mẹ, anh không C cấp dưỡng.

Anh C được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung : hai bên tự thỏa thuận

- Nợ chung : nợ chung không có.

3. Án phí hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu C tự nguyện chịu nên phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0021777 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, anh C nhận lại 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

Thẩm Phán

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan